

BÁO CÁO
thẩm tra dự án Luật thông kê (sửa đổi)

Thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2015, Ủy ban Kinh tế được giao chủ trì thẩm tra dự án Luật thông kê (sửa đổi). Ngày 02/3/2015, Thường trực Ủy ban Kinh tế đã tổ chức phiên họp Thường trực Ủy ban mở rộng thẩm tra sơ bộ dự án Luật và Báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật này. Ngày 24/4/2015, Ủy ban Kinh tế đã tổ chức phiên họp toàn thể để thẩm tra dự án Luật thông kê (sửa đổi). Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Kinh tế, Chính phủ đã có Tờ trình số 212/TTr-CP ngày 15/5/2015 theo đó, nhiều nội dung của dự án Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý¹. Ủy ban Kinh tế xin báo cáo Quốc hội một số nội dung chủ yếu như sau:

I. VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Về sự cần thiết sửa đổi Luật

Ủy ban Kinh tế tán thành với Tờ trình của Chính phủ, việc sửa đổi Luật thông kê là cần thiết nhằm khắc phục những bất cập của Luật thông kê hiện hành như: chất lượng, độ tin cậy của số liệu thống kê; chênh lệch số liệu thống kê giữa trung ương và địa phương, giữa Tổng cục Thống kê với bộ, ngành về một số chỉ tiêu thống kê; công tác phân tích, dự báo thống kê; việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng nguồn dữ liệu thông tin sẵn có; về hội nhập quốc tế đối với công tác thống kê. Đồng thời, việc sửa đổi Luật lần này nhằm tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý đối với hoạt động thống kê nhà nước và hoạt động thống kê ngoài nhà nước.

2. Về hồ sơ dự án Luật

Ủy ban Kinh tế nhận thấy dự án Luật thông kê (sửa đổi) đã được Cơ quan soạn thảo chuẩn bị công phu, đầy đủ trên cơ sở tổng kết thực tiễn thi hành Luật

¹ Dự thảo Luật thông kê (sửa đổi) bao gồm 09 Chương, 74 Điều (tăng 1 chương, 32 điều so với Luật thông kê năm 2003). Quy định phạm vi điều chỉnh bao gồm thống kê nhà nước và thống kê ngoài nhà nước (Điều 1); quy định danh mục chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (khoản 4 Điều 16); Bổ sung quy định về: hành vi nghiêm cấm trong hoạt động thống kê và sử dụng thông tin thống kê (Điều 10), quy định về xử lý vi phạm (Điều 11), phân loại thống kê quốc gia (Điều 23), tổng điều tra thống kê quốc gia (Điều 28), quyền độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ của điều tra viên thống kê (điểm a khoản 2 Điều 33), về dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê nhà nước (Điều 36, 37, 38, 39, 42 và Điều 43), chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia (Điều 45), quyền độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ của tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê, quyền được cung cấp, sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu hành chính (khoản 1 Điều 47), tăng cường quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan thống kê trung ương trong lĩnh vực thống kê nhà nước (Điều 35, Điều 62), các mức độ của số liệu thống kê được công bố (khoản 2 Điều 54), về sử dụng thông tin thống kê nhà nước đã được công bố (Điều 59, 61 và Điều 62)...

thống kê năm 2003 và rà soát các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán. Hồ sơ dự án Luật cơ bản tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung dự thảo các Nghị định hướng dẫn thi hành kèm theo trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)

Đa số ý kiến tán thành với phạm vi điều chỉnh dự thảo Luật, quy định nội dung hoạt động thống kê, sử dụng thông tin thống kê nhà nước; quyền, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức cá nhân trong hoạt động thống kê, sử dụng thông tin thống kê nhà nước, đồng thời quy định mục đích, nguyên tắc, yêu cầu, phạm vi của hoạt động thống kê ngoài nhà nước và giá trị của thông tin thống kê ngoài nhà nước. Phạm vi điều chỉnh bao gồm thống kê nhà nước và thống kê ngoài nhà nước cho thấy sự hoàn thiện khuôn khổ pháp lý toàn diện của dự thảo Luật đối với hoạt động thống kê của toàn xã hội. Việc quy định thống kê ngoài nhà nước bảo đảm quyền tự do kinh doanh theo quy định của Hiến pháp², đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

Có ý kiến cho rằng thống kê là loại hình dịch vụ đặc biệt mà sản phẩm của thống kê có thể tác động lớn đến kinh tế - xã hội, có tính chất dẫn dắt, định hướng xã hội, do vậy đề nghị nên đưa hoạt động thống kê ngoài nhà nước vào loại hình kinh doanh có điều kiện. Ý kiến khác đề nghị dự thảo Luật chỉ nên điều chỉnh hoạt động thống kê nhà nước, còn hoạt động thống kê ngoài nhà nước nên được điều chỉnh bởi pháp luật chuyên ngành khác³.

2. Hệ thống thông tin thống kê nhà nước (Chương II)

Đa số ý kiến tán thành với quy định dự thảo Luật, hệ thống thông tin thống kê nhà nước gồm 4 cấp: hệ thống thông tin thống kê quốc gia; hệ thống thông tin thống kê bộ, ngành; hệ thống thông tin thống kê cấp tỉnh và hệ thống thông tin thống kê cấp huyện. Theo đó, dự thảo Luật quy định phân biệt rõ hệ thống thông tin thống kê quốc gia bao gồm: (1) thông tin thống kê do cơ quan thống kê trung ương thực hiện và thông tin thống kê do cơ quan thống kê địa phương thực hiện; (2) thông tin thống kê do bộ, ngành thực hiện, cung cấp cho cơ quan thống kê trung ương. Việc quy định cụ thể, ràng mạch và bảo đảm sự thống nhất trên toàn quốc trong hoạt động thống kê nhà nước sẽ nâng cao độ tin cậy, tính minh bạch, chính xác, kịp thời của thông tin thống kê nhà nước.

² Điều 33 Hiến pháp năm 2013 quy định mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm.

³ Như Luật dân sự, Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp,...

Có ý kiến đề nghị cần làm rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cấp trong việc kiểm tra, công bố thông tin thống kê; rà soát quy định phù hợp với dự án Luật tổ chức chính quyền địa phương.

3. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và điều chỉnh, bổ sung hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (Điều 16 và Điều 17)

Đa số ý kiến tán thành với quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo danh mục trong Luật và phân công cơ quan có trách nhiệm thu thập, tổng hợp chỉ tiêu thống kê. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phản ánh đầy đủ các chỉ tiêu cơ bản phát triển kinh tế - xã hội của đất nước do Quốc hội quyết định, đồng thời xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia cần phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

Về phụ lục danh mục chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, đa số ý kiến nhất trí quy định tất cả các chỉ tiêu cụ thể vào danh mục chỉ tiêu, phân cấp các cấp thống kê thực hiện. Có ý kiến đề nghị xem xét tính kết nối thống nhất trong quá trình phân cấp thực hiện nhằm khắc phục sự chênh lệch số liệu nhất là chỉ tiêu GDP cả nước và GDP địa phương, chỉ tiêu việc làm mới, chỉ tiêu giảm hộ nghèo giữa bộ quản lý chuyên ngành và cơ quan thống kê trong thời gian vừa qua, phù hợp với phương pháp thống kê thế giới để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Về điều chỉnh, bổ sung hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, có ý kiến đề nghị căn cứ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu quản lý nhà nước và hội nhập quốc tế trong từng thời kỳ, Chính phủ rà soát danh mục hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung.

4. Về bảo mật thông tin thống kê nhà nước (Điều 60)

Đa số ý kiến tán thành với quy định của dự thảo Luật về bảo mật thông tin thống kê nhà nước, tuy nhiên đề nghị xem xét quy định rõ việc bảo mật thông tin thống kê phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước⁴ trong quá trình thực hiện hoạt động thống kê.

5. Về thẩm định hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành (Điều 19); thẩm định phân loại thống kê ngành, lĩnh vực (Điều 25); thẩm định phương án điều tra thống kê (Điều 31); thẩm định chế độ báo cáo thống kê cấp bộ, ngành (Điều 49)

Đa số ý kiến nhất trí với dự thảo Luật quy định việc cơ quan thống kê trung ương có trách nhiệm thẩm định hệ thống chỉ tiêu thống kê của bộ, ngành; thẩm định phân loại thống kê ngành, lĩnh vực; thẩm định phương án điều tra thống kê; thẩm định chế độ báo cáo thống kê cơ sở và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp cấp bộ, ngành trước khi ban hành nhằm để khắc phục sự chênh lệch số liệu thống kê giữa cơ quan thống kê trung ương và bộ, ngành. Tuy nhiên, cần làm rõ cơ quan

⁴ Pháp lệnh số: 30/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28/12/2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về bảo vệ bí mật Nhà nước.

chịu trách nhiệm pháp lý đối với số liệu thống kê của bộ, ngành khi công bố trong trường hợp bộ, ngành giải trình với cơ quan thống kê trung ương bằng văn bản về việc không tiếp thu ý kiến thẩm định. Có ý kiến đề nghị cần quy định quyền hạn được phản biện của tổ chức, cá nhân khi sử dụng các số liệu thống kê được công bố.

6. Về lịch công bố thông tin thống kê nhà nước (Điều 54)

Đa số ý kiến nhất trí với nội dung quy định 3 mức độ của số liệu thống kê được công bố gồm: (1) số liệu thống kê ước tính; (2) số liệu thống kê sơ bộ; (3) số liệu thống kê chính thức. Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định khắc phục tình trạng số liệu thống kê ở 3 mức độ trên có sự chênh lệch lớn, quy định trách nhiệm của người có thẩm quyền công bố thông tin thống kê và quy định lịch công bố thông tin thống kê bảo đảm kịp thời cho việc hoạch định chính sách và đáp ứng yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

7. Về tổ chức thống kê nhà nước (Chương VII)

Đa số ý kiến tán thành với quy định về tổ chức thống kê nhà nước và cho rằng tính độc lập, khách quan của hoạt động thống kê nhà nước là sự độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ và hiện nay hệ thống tổ chức thống kê đang vận hành ổn định, do đó nên duy trì mô hình tổ chức này, tuy nhiên cần tổ chức theo nguyên tắc tập trung, thống nhất. Có ý kiến đề nghị xem xét quy định cơ quan thống kê trung ương thuộc Chính phủ hoặc là tổ chức hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

Ngoài ra, có ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của hệ thống tổ chức thống kê tập trung tại khoản 2 Điều 65; Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê của hệ thống Tòa án, Viện kiểm sát, Kiểm toán nhà nước tại khoản 3 Điều 66 nhằm thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

8. Về vấn đề chuyển tiếp

Một số ý kiến cho rằng cần quy định về chuyển tiếp trong dự thảo Luật, đề nghị bổ sung quy định khi thay đổi phương pháp tính đối với một số chỉ tiêu thống kê quốc gia, cần phải giải thích rõ lý do, quy định chuyển tiếp áp dụng phương pháp tính mới với số liệu thống kê của các năm trước đó nhằm bảo đảm số liệu thống kê có tính hệ thống, tính lịch sử và so sánh được, tránh bị đứt quãng; quy định điều khoản chuyển tiếp thực hiện giữa Luật thống kê hiện hành và Luật thống kê (sửa đổi).

Ngoài những vấn đề trên, một số ý kiến đề nghị quy định rõ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thống kê của người làm công tác thống kê tại Điều 69; bổ sung quy định đối tượng hưởng thụ thông tin thống kê không thuộc cơ quan nhà nước; quyền tiếp cận số liệu thống kê nhà nước.

Một số ý kiến góp ý trực tiếp vào các điều, khoản cụ thể và kỹ thuật văn bản, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra dự án Luật thông kê (sửa đổi), Ủy ban Kinh tế xin báo cáo Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

Noi nhậm:

- Các vị ĐBQH;
- TT các UB: KT, PL;
- Các Bộ: KHĐT, TP;
- Các Vụ: KT, PL, TH-VPQH;
- Lưu: HC, KT.
- E-pas: 33068

**TM. ỦY BAN KINH TẾ
CHỦ NHIỆM**

(đã ký)

Nguyễn Văn Giàu